

HỆ PHÁI NAM TÔNG - THERAVĀDA

KINH NHẬT TỤNG CỦA CƯ SĨ

TỶ KHEO TẶNG-ĐỊNH HỢP SOẠN

Lưu ý: Đọc với phông chữ [VU Times](#) (Viet-Pali Unicode)

III - CẦU AN VÀ CẦU SIÊU

KINH CẦU AN

**BÀI THỈNH TỶ KHUÛ TẶNG TỤNG KINH CẦU AN
(PARITTABHĀSANĀYĀCANĀGĀTHĀ)**

*Vīpattippaṭibhāyā
sabbasampattisiddhiyā
sabbadukkhavināsāya
parittaṃ brū tha maṅgalaṃ ,*

*Vīpattippaṭibhāyā
sabbasampattisiddhiyā
sabbahayavināsāya
parittaṃ brū tha maṅgalaṃ*

*Vīpattippaṭibhāyā
sabbasampattisiddhiyā
sabbaroga-vināsāya
parittaṃ brū tha maṅgalaṃ .*

Nghĩa:

Cầu xin các Ngài tụng kinh cầu an, để ngăn ngừa, tránh khỏi các điều rủi ro tai hại, cho đặng thành tựu những hạnh phúc, khiến cho tất cả sự khổ não, kinh sợ và bịnh hoạn đều tiêu tan. (lay)

BÀI THỈNH PHÁP SƯ - DHAMMA DASANĀYĀCANAGĀTHĀ

*Brahmā ca lokā dhipatī sahampatī
katañjalī andhivaraṃ ayūcatha
santīdha sattāpparajakkhajātikā
desetu dhammaṃ anukampimaṃ pajaṃ*

*Saddhammabheriṃ vinayañca kāyaṃ
suttañca bandhaṃ abhi-dhammacammaṃ
ākotayanto catusacca-daṇḍaṃ
pabbodha neyye parisāya majjhe.*

*Evaṃ sahampatī brahmā
bhagavantaṃ ayūcatha*

*tuṅhībhāvena taṃ buddho
kāruṅṅhēnādhivāsaya
tanhā vuṭṭhāya pādena
migadāyaṃ tato gato
pañca-vakyādayo neyye
amaṃ pāyesi dhammato*

*Tato pabhū ti sambuddho
anū nā dhammadesanaṃ
māghavāssāni desesi
sattānaṃ atthasiddhakaṃ
tena sādhu ayyo bhante
desetu dhammadesanaṃ
sabbāyidha parisāya
anukampampi kātave.*

Nghĩa:

THỈNH PHÁP SU

Thuở Phật mới đạt thành quả vị.
Có Xá ham bát tí Phạm thiên
Cả trong thế giới các miền,
Thanh cao quán chúng cần chuyên đạo mầu.
Hiện trước Phật đê đầu đánh lễ,
Bạch xin Ngài tế thể độ nhơn.
Chúng sanh trong khắp cõi trần;
Tôi mê điên đảo không phân tội tình.
Cầu Phật Tổ cao minh ái truat,
Hiện oai linh tinh thức dất đũ,
Hoảng khai đạo pháp cao siêu,
Tu hành theo đặng kết nhiều thiện duyên
Thế Tôn đợc mẫn viên đạo quý,
Tôi hết lòng hoan hi tán dương.
Nhưng vì hoàn cảnh đáng thương,
Không đành bỏ mặc, lạc đường làm thỉnh.
Chúng sanh vốn đa tình lắm bạc,
Không thông đâu chơn thật giả tà.
Vô thường khổ não chấp ta,
Ngày nay sợ ngộ thiết tha nhờ Ngài.
Xin mở lượng cao dày răn dạy,
Chuyển pháp luân diển giải diệu ngôn.
Chúng sanh nghe đặng pháp môn,
Thoát vòng khổ não dập dờn bấy lâu.
Giải thoát những nguồn sâu câu thúc,
Diệt tham lam ái dục bao vòng.
Tôi tằm sẽ đợc sáng trong,
Phát sanh trí tuệ hiểu thông tình tường.
Thông thấu lẽ vô thường vẫn đời.
Ba tướng trong ba cõi mỏng manh.
Vô minh duyên của các Hành,
Cội căn dất dẫn chúng sanh luân hồi.
Biển trần khổ nổi trôi chìm đắm,
Bị ngũ ma vầy, nắm chuyển đi,

Vậy nên cầu đấng Từ Bi,
Tạo thuyền Bát nhã trái đi vớt người.
Đưa qua chốn tốt tươi yên tịnh,
Bờ Niết Bàn chẳng dính trần ai;
Như đèn rọi suốt trong ngoài,
Chiếu tia sáng khắp các loài hân hoan.
Pháp ví trống khai hoàn râm rộ,
Luật ví như đại cổ hoàng dương.
Kính như dây buộc trên rường.
Luận như mặt trống vệt đường vô minh
Tứ diệu để đó hình dùi trống,
Giống khoa tan giấc mộng trần gian.
Chúng sanh tất cả bốn hàng,
Như sen trong nước minh quang luống chờ.
Trời lộ mọc đặng nhờ ánh sáng,
Trở hoa lành rải tán mùi hương.
Pháp màu ánh sáng phi thường,
Chiếu khắp ba cõi rõ đường an vui.

*

Phạm Thiên vẫn ngậm ngùi khăn khoản.
Phật nhận lời nhưng chẳng dĩ hoi.
Quyết lòng mở đạo dạy đời,
Nhằm vườn Lộc Giả ngài đời chơn sang.
Thuyết pháp độ các hàng đệ tử,
Có năm Thầy thỉnh dự pháp từ
Đó là nhóm Kiều Trần Như,
Được nếm hương vị Hữu dư Niết Bàn.
Rời từ đó mở mang giáo pháp,
Bốn mươi lăm hạ giáp vẹn toàn.
Một lòng chẳng thôi không mòn.
Những điều lợi ích hằng còn lâu năm.
Cả tam giới thừa ân phổ cập,
Đám mưa lành rưới khắp thể gian.
Bối nhân có, tích rõ ràng,
Thỉnh Ngài thuyết pháp noi đàng từ bi.
Chúng sanh ngời khắp chốn ni,
Tối mê cầu được trí tri vẹn toàn. (lq)

PATIDĀNAGĀTHĀ (KINH HỒI HƯỚNG SAU KHI NGHE PHÁP)

*Yā devatā santi vihāravāsīnī
Thū pe ghare bodhighare taṃ taṃ.
Tā dhammadānena bhavantu pū jīṭā.
Soṭṭhiṃ karontedha vihāramaṇḍale.*

*Therā ca majjhā navakā ca bhikkhavo,
Sārāmikā, dānapaṭi upāsakā
Gāmā ca desā nigāmā ca issarā,
Sappānaphū tā sukhitā bhavantute*

*Jalābujā ye pica aṇḍasambhavā
Sansedajātā athavopapātīkā;
Nīyyānikaṃ dhammāvaram paṭiccate
Sabbe pi dukkhassa karontu sankhayaṃ .*

*Thātu ciraṃ sataṃ dhammo.
Dhammaddharā ca puggalā.
Saṅgho hotu samaggo va
Atthāya ca hitāya ca.*

*Amhe rakkhatu saddhammo
Sabbe pi dhammacāriṇo.
Vuḍḍhiṃ sampāpuneyyāma
Dhammāriyappavedite.*

Nghĩa:

Ngưỡng cầu các đấng chư Thiên.
Trong vòng tịnh xá ngự yên hằng ngày.
Ngự nơi đền tháp xưa nay,
Những nơi biệt thất nơi cây Bồ đề.
Chúng tôi xin hội họp về,
Sẽ dùng pháp thí tiện bề cúng dâng.
Rồi xin hộ độ chư Tăng,
Cửa từ ân náo phước hằng hà xa.
Tỳ Khuru chẳng luận trẻ già,
Cao hạ, trung hạ hoặc là mới tu.
Thiện nam tín nữ, công phu,
Đều là thí chủ đồng phù trợ nhân.
Những người trong khắp thôn lân.
Kiêu cư châu quận được phần an khương.
Chúng sanh bốn loại không lường
Noãn, thai, thấp, hóa khi nương pháp lành.
Giải thoát pháp bảo nên hành,
Đặng mà dứt khổ truyền quanh đọa đày.
Cầu cho hưng thịnh lâu dài,
Pháp thiện tri thức các Ngài mở mang.
Bậc tu xin được bình an,
Cầu cho Tăng chúng các hàng hòa nhau;
Lại thêm phẩm hạnh thanh cao,
Những quả lợi ích kết mau kịp thì.
Cầu xin pháp bảo hộ trì,
Cho người tu đã quy y Phật rồi.
Xin cho cả thầy chúng tôi,
Tán hóa trong pháp Phật roi giáo truyền.

MĀTĀ PITU PANĀMA GĀTHĀ

*Yadājāto cayo vāhaṃ
Dukkhaṃ mātā pituhime
Anuphū taṃ navaṇṇitum
Hatthaṃ pagayha vandito
Dosaṃ khamathameyeva
Tumhe dethābhayampi ca
Rudhitassevametumhe
Sugitamuppagetha ve
Nipajjāpetha maṃ amhaṃ
Malamuttampi sakalaṃ
Hatthena te gahetvā va
Dhovitthāpi ca sabbaso*

*Tumhe anāgate kāle
Amma karuṇṇike have
Puttadhitutta mātā ta
Buddhāyeva bhaveyyā tha.*

Nghĩa:

LỄ BÁI PHỤ MẪU KỆ

Kính thưa cha mẹ tường tri
Nghĩ suy con sợ lỗi nghi on trên
Từ con hình thể có nên
Mẹ cha bảo dưỡng kẻ bên không rời
Nặng nề cực nhọc lắm ôi!
Chăm nom con trẻ kẻ thôi sao cùng
Con xin đánh lễ cúc cung
Nghiêng mình phủ phục mong dung tội rày.
Khi con la khóc rày tai
Từ bi mẹ hát thương thay não nùng
Tân dịch, đại tiểu tiện cùng
Các vật ứ trước ung dung lau chùi
Giặt rửa cha mẹ vẫn vui
Chẳng hề nhỡm gớm những mùi thúi tha.
Từ bi thay! Lòng mẹ cha
Ơn tây trời đất, khó mà đáp xong
Cầu cho cha mẹ thấy đồng
Đắc thành Phật quả thoát vòng tai ba.

BÀI SÁM HỐI

(Tụng đêm 14 và 30 trong mỗi tháng)

Cúi đầu lạy trước Bửu Đài.
Con xin sám hối từ rày ăn năn;
Xưa nay lỡ phạm điều răn
Do thân, khẩu, ý bị màn vô minh;
Gây ra nghiệp dữ cho mình,
Sát sanh hại vật chẳng tình xót thương
Giết ăn hoặc bán không lường.
Vì long tham lợi quên đường thiện nhân.
Oan oan tương báo cõi trần,
Trăm luân biên tội chịu phần khổ lao;
Xét ra nhơn, vật khác nào.
Hại nhơn, nhơn hại mắc vào trả vay;
Lại thêm trộm sản cướp tài,
Công người cực nhọc hằng ngày làm ra;
Lòng tham tính bậy, lo ba,
Muru kia, kẻ nợ, lấy mà nuôi thân;
Hoặc nuôi quuyến thuộc xa gần,
Làm cho người phải lấm lân than van;
Tà dâm tội nặng muôn ngàn,
Liệu toan chức sách làm đàng chẳng ngay;
Vợ con người phải lấm tay,
Mất trinh thất tiết phải tai tiếng đời;
Xấu cha hổ mẹ nhiều lời,

Xa lia chồng vợ rã rời lứa đôi;
Vọng ngôn già dối ngoài môi,
Chuyện không nói có, có rồi nói không;
Dụng lời đâm thọc hai lòng,
Phân chia quyền thuộc, vợ, chồng, anh, em;
Mắng nhiếc chưởi rủa pha gièm.
Xóm làng cô bác chị em không chừa;
Nói lời vô ích dây dưa.
Phí giờ quý báu hết trưa đến chiều;
Uống rượu sanh hại rất nhiều,
Ham ăn mê ngủ nói điều chẳng kiên;
Say sưa ngã gió đi xiên;
Năm bờ té bụi như điên khác nào;
Loạn tâm cuồng trí mòn hao,
Nhiều người vì rượu biết bao hư nhà;
Xan tham những của người ta,
Mong sang đoạt được lòng tà mới ưng;
Nét sân nóng giận không chừng,
Toan làm hại chúng bằng khuâng trong lòng;
Si mê tin chạ chẳng phòng,
Nghe đầu theo đó không thông chánh tả;
Chẳng tin Phật Pháp cao xa
Thậm thâm vi diệu bao la trên đời;
Nếu con cố ý phạm lời,
Hoặc là vô ý lỗi thời điều răn;
Hoặc xúi kẻ khác bạo tàn,
Hoặc nghe thấy ác lòng hằng vui theo;
Phạm nhằm ngũ giới thập điều.
Vi nhân thân, khẩu, ý, nhiều lầm sai;
Lỗi từ kiếp trước lâu dài,
Đến kiếp hiện tại miệt mài lắm phen;
Hoặc vì tà kiến đã quen,
Khinh khi Tam Bảo lòng bèn chẳng tin;
Cho rằng người chết hết sinh,
Phạm vào đoạn kiến tội tình nặng thay,
Hoặc phạm thường kiến tội dày,
Sống sao đến thác, sanh lai như thường;
Tội nhiều kẻ cũng không lường,
Vì con ngu dốt không tưởng phân minh;
Dễ duôi Tam Bảo, hại mình,
Bởi nhân không thấu vô minh nghiệp tà;
Cho nên Chơn Tánh mới là,
Tội tâm chẳng rõ sai ngoa thưở đầu;
Hóa nên khờ dại đã lâu,
Đề cho hoàn cảnh mặc dầu kéo xoay;
Khác nào bèò bị gió quay,
Linh đình giữa biển dạt dờ bờ sông;
Xét con tội nặng chập chồng,
Kiếp xưa cho đến hiện trong kiếp này;
Con xin sám hối từ đây,
Nguyện cầu Tam Bảo đức dày độ cho;
Tội xưa chẳng hạn nhỏ to,
Con nguyện dứt cả chẳng cho thêm vào;
Tâm lành dốc chí nâng cao,

Cải tà qui chánh chú vào Phật ngôn;
Cho con khỏi chốn mê hồn,
Đến nơi cõi Phật Thế Tôn gần kề;
Thoát vòng khổ não tối mê,
Hưởng miền Cực Lạc mọi bề thành thời;
Ngày nay dứt bỏ việc đời,
Cần lành gieo giống chẳng rời công phu;
Mặc ai danh lợi bốn xu,
Con nguyện giữ hạnh người tu thoát trần;
Trước là độ lấy bốn thân,
Sau giúp quyền thuộc được phần tiêu diêu;
Sám hối tội lỗi đủ điều,
Duyên lành đều cũng ít nhiều kết xây;
Tôi xin hồi hướng quả này,
Thấu đến quyền thuộc nơi đây cho tường;
Cùng là thân thích tha phương,
Hoặc đã quá vãng hoặc thường hiện nay;
Chúng sanh ba giới bốn loài,
Vô tướng hữu tướng chẳng nài đâu đâu;
Nghe lời thành thật thỉnh cầu,
Xin mau tựu hội lãnh thân quả này;
Bằng ai xa cách chưa hay,
Cầu xin Thiên chúng mách ngay với cùng;
Thấy đều thọ lãnh hưởng chung,
Dứt rồi tội lỗi thoát vòng nạn tai;
Nguyện nhiều Tăng chúng đức tài.
Đạt thành Thánh quả hoằng khai đạo lành;
Nguyện cho Phật Pháp thịnh hành.
Năm ngàn năm chẵn phước lành thế gian.

(lay)

***KINH TỤNG RÁI TÂM BẮC ÁI đến tất cả các hướng -
(Sabbadisāsu mettāpharanam)***

Sabbe puratthimāyā disāya sattā averā sukhī hontu.

Nguyện cho tất cả chúng sanh trong hướng đông, đừng có oan trái lẫn nhau, hãy cho được sự yên vui.

Sabbe puratthimāyā anudisāya sattā averā sukhī hontu.

Nguyện cho tất cả chúng sanh trong hướng đông nam, đừng có oan trái lẫn nhau, hãy cho được sự yên vui.

Sabbe dakkhiṇāya disāya sattā averā sukhī hontu.

Nguyện cho tất cả chúng sanh trong hướng nam, đừng có oan trái lẫn nhau, hãy cho được sự yên vui.

Sabbe dakkhiṇāya anudisāya sattā averā sukhī hontu.

Nguyện cho tất cả chúng sanh trong hướng tây nam, đừng có oan trái lẫn nhau, hãy cho được sự yên vui.

Sabbe pacchimāyā disāya sattā averā sukhī hontu.

Nguyện cho tất cả chúng sanh trong hướng tây, đừng có oan trái lẫn nhau, hãy được sự yên vui.

Sabbe pacchimāya anudisāya sattā averā sukhī honu.

Nguyên cho tất cả chúng sanh trong hướng tây bắc, đừng có oan trái lẫn nhau, hãy cho được sự yên vui.

Sabbe uttarāya disāya sattā averā sukhī honu.

Nguyên cho tất cả chúng sanh trong hướng bắc đừng có oan trái lẫn nhau, hãy cho được sự yên vui.

Sabbe uttarāya anudisāya sattā averā sukhī honu.

Nguyên cho tất cả chúng sanh trong hướng đông bắc, đừng có oan trái lẫn nhau, hãy cho được sự yên vui.

Sabbe uparimāya disāya sattā averā sukhī honu.

Nguyên cho tất cả chúng sanh trong hướng trên, đừng có oan trái lẫn nhau, hãy cho được sự yên vui.

Sabbe heḍḍhimāya disāya sattā averā sukhī honu.

Nguyên cho tất cả chúng sanh trong hướng dưới, đừng có oan trái lẫn nhau, hãy cho được sự yên vui.

Sabbe sattā averā honu, sukhitā honu niddukkhā honu abyāpajjhā honu, anīghā honu dīghāyukā honu, arogā honu, sampatṭhi samijjhantu sukhī atānaṃ pāriharantu, dukkhappattā ca niddukkhā, bhayappattā ca nibbhayā, sokappattā ca nissokā honu sabbepi pāṇiṇo.

Nguyên cho tất cả chúng sanh đừng có oan trái lẫn nhau, hãy cho được sự yên vui, đừng có khổ, đừng làm hại lẫn nhau, đừng hẹp lượng, hãy cho được sống lâu, đừng có bệnh hoạn, hãy cho được thành tựu đầy đủ, hãy giữ mình cho được sự yên vui. Tất cả chúng sanh đến khổ rồi, xin đừng cho có khổ, đến sợ kinh sợ rồi, xin đừng cho kinh sợ, đến sự thương tiếc rồi, xin đừng cho thương tiếc.

(Khi có sự lo sợ hoặc tối, trước giờ ngủ nên thường tụng bài này, để rải tâm bác ái đến tất cả chúng sanh, ắt sẽ hết lo sợ, được yên vui).

KINH HỎI HUỚNG

*Yaṃ kiñci kusalakaṃmaṃ ,
kattabaṃ kiriyaṃ mama,
kāyena vācāmanasā,
tīdase sugataṃ kataṃ ,
ye sattā saññino atthi,
ye ca sattā asaññino,
kataṃ puññaphalaṃ mayhaṃ
sabbe bhāgī bhavantute,
ye taṃ kataṃ ,
suviditaṃ dinnāṃ puññaphalaṃ mayā,
ye ca tatha najānanti,
devā gantvā nivedayaṃ,
sabbe lokamhi ye sattā,
jīvantāhārahetukā,
manuññaṃ bhogaṃ
sabbe labhantu mama cetasāti.*

Nghĩa diễn ra Quốc Âm:

Phước căn tôi đã tạo thành,
Do thân, khẩu, ý tu hành gieo nên.
Đều là phước báu vững bền,
Có thể tiếp chúng độ lên thiên đàng.
Cung trời Đạo Lợi thọ nhân,
Chúng sanh hữu tướng nhơn gian Ta bà.
Chư Thiên Phạm Thiên cùng là,
Bậc trời vô tướng được mà hưởng an.
Phước tôi hồi hướng dâng ban,
Chúng sanh hay biết hoàn toàn lãnh thân.
Bằng ai chưa rõ lời cầu,
Xin cùng Thiên chúng đến hầu mách ngay.
Có người làm phước được rày,
Lại đem hồi hướng hiện nay khắp cùng.
Chúng sanh hoan hỷ lãnh chung,
Hưởng được phước quý ung dung thanh nhàn.
Chúng sanh thế giới các hàng,
Bởi nhờ thọ thực sanh an mạng trường.
Xin cầu phước báu cúng dường,
Hóa thành thực phẩm mùi hương thỏa lòng. (lay)

(Sau khi làm xong việc tài thí hoặc pháp thí rồi cần phải đọc bài nguyện sau này để dứt bỏ lòng ham muốn).

Idam vata me dānaṃ āsavakkhayāvahaṃ hotu ānagata.

Xin cho sự phước thí mà tôi đã trong sạch làm đây, hãy là món duyên lành để dứt khỏi những điều ô nhiễm ngũ ngầm nơi tâm, trong ngày vị lai.

VÔ THƯỜNG - KHỔ NÃO - VÔ NGÃ

Diễn ra Quốc âm:

Biển trần khổ sóng bùng lai láng,
Kiếp phù sanh đáng chán biết bao
Tâm thân chìm đắm dạt dào.
Mật mờ chưa biết đời nào thoát ly,
Cõi giả tạm ích gì sự thế.
Uông tâm tư tìm kẻ miên trường,
Trần hoàn vạn vật vô thường,
Khổ não, vô ngã đầy đường chông gai.
Do báo nghiệp lưu lai từ trước,
Các pháp hành, tạo được thân duyên,
Pháp hành kế tục nhau liền,
Diệt, sanh, sanh, diệt triển miên không ngừng.
Người hay thú đồng chung số phận,
Hễ có thân ngũ uẩn, không bền.
Chịu điều biến đổi đảo điên,
Sanh, già, đau, chết không yên lúc nào,
Thê vật chất không sao giữ nổi,
Sức vô thường phá mỗi sát na,
Xét cùng đầu phải thân ta.
Khó ngăn tóc bạc không cầm răng long.
Lừa ái dục đốt lòng từ phút,
Vấy ưu phiền, chẳng chút nào nguôi,

Dễ chi đặng tạm an vui,
Suy mòn vì nhuộm nặng mùi trần ai.
Chùng thân chết nẩy hơi hôi hám,
Người, ai ai chẳng dám lại gân,
Gớm ghê, dầu bậc chí thân,
Đều sợ xui, lụy, hương lân, cửa nhà.
Chọn một chôn rừng già hoang vắng,
Đem thầy thi, an táng cho xong,
Địa táng, hỏa táng chẳng đồng,
Tùy duyên, tùy lực, vẫn không quản gì.
Đưa xác chết, người đi đông đúc,
Kẻ thân nhân uất tức, khóc than.
Hình hài ba khúc rã tan,
Thanh danh tiêu diệt họ hàng cách xa.
Khổ tử biệt thiết tha nung nấu,
Biệt gia tài, của báu, tình yêu,
Tắm thân ngũ uẩn đã tiêu,
Đất, nước, gió, lửa, về nhiều căn nguyên.
Thân đã chẳng, thiên diên ngày tháng.
Buổi chia lìa ngao ngán đau thương.
Chúng sanh ba cõi vô thường,
Nên vun cội phước, tìm đường siêu sanh.
Lựa các thứ nhân lành gieo giống,
Quả kết trong kiếp sống về sau,
Mở lòng bố thí đôi dào,
Học kinh, tri giới, khá mau tu hành,
Kéo rồi phải điều linh, sa đọa,
Vào bốn đường ác đạo khó khăn
Vô cùng khốn khổ thân tâm,
Đời đời kiếp kiếp trầm luân không về
Thân khẩu ý giữ gìn trong sạch,
Dẫn trên đường thanh bạch mà đi,
Dầu cho chuyển kiếp đến kỳ,
Cũng còn trông ngóng thoát ly khổ sầu,
Rán hồi quá quay đầu hướng thiện,
Ác nghiệp trần đoạn tuyệt chớ gieo.
Tâm đừng xu hướng, vui theo,
Thiện duyên gây dựng, trần lao dứt lằn.
Các phương pháp, yên tâm tịnh trí,
Chúng sanh cần tìm kiếm học hành,
Cho lòng chán nản phát sanh,
Cội nguồn tội khổ hiểu rành sâu xa,
Pháp chán nản dạy ta suy xét,
Khổ cõi đời số cát sông Hằng,
Tám điều khổ não ghi bảng,
Đây lần lượt giải, ngọn ngành như sau.
Cõi trần thể ra vào há dễ,
Luật tuần hoàn nào kẻ chi ai,
Thân ta chẳng lựa gái trai,
Cũng đều mắc phải đọa đày khổ sanh.
Khi nghiệp đến pháp hành cầu tạo.
Thác sanh vào lòng mẹ thành phôi,
Nguyên tổ nhỏ nhít vô hồi,
Vốn là chất lỏng, giống dầu mà trong,

Giọt dầu ấy dính lông con thú,
Ta cầm lên rầy giũ bảy lần,
Chỉ còn chút ít dính gân,
Đó nguyên chất khởi nên thân con người.
Bảy ngày đầu còn tươi trong vắt.
Rồi lan dần biến sắc đổi màu,
Đến tuần thứ bảy về sau,
Biến thành một chất trông vào đáng ghê
Đỏ dợt dợt, mỡ pha lẫn máu,
Bối nguyên Hành cứ tạo thêm ra,
Lại đến bảy bữa thứ ba,
Hóa thành chất đặc, như là thịt dư,
Trong bụng mẹ an cư một chỗ,
Miếng thịt thừa tội lỗi xiết chi,
Tuy hình hườn kết thể ni
Nhưng mềm mại, như chì rã tan.
Tưởng tượng đến trăm ngàn ghê sợ.
Phôi bây giờ tương tợ trứng gà,
Phôi này còn yếu chưa già,
Tuần tự thay đổi, bảy ngày thứ tư.
Bảy ngày nữa từ từ biến hóa
Bắt đầu chia tất cả năm nhánh,
Tuy hình chưa hẳn thật thành
Nhưng đã có dạng đầu, mình, chơn, tay.
Pháp hành đã tạo hoá không dứt.
Tuần thứ năm thất nhựt vừa qua,
Nhỏ to hình dáng đầy đà
Ba lăm ngày ấy đã ra hình hài
Ngoài ba tháng thành thai cứng các
Thai loại người, nào khác thú đâu.
Cũng đều khổ não âu sầu,
Ở trong bụng mẹ co đầu, rút chơn,
Ngồi lồm hồm còn hơn ràng buộc
Trên đồ ăn vừa được tiêu tan,
Hai tay nắm lại đỡ cầm,
Mặt day lưng mẹ, tối tăm mịt mờ.
Quanh mình vậy chất dơ, hôi thối
Đầu đội đồ, mẹ mới ăn vào,
Vừa dơ, vừa ngộp xiết bao
Nên hằng giấy giũa thân nào dặng yên.
Nếu mẹ chẳng cứ kiêng ăn uống,
Mặc đói no, nuốt búống nhai càn,
Nóng, cay, nguội, lạnh, không màng,
Miễn vừa khẩu dục ngó ngang chi con,
Vật thực trứng da non của trẻ,
Nóng giật mình, lạnh sẽ phát run,
Đau thương khổ não khôn cùng.
Như chim bị trận bão bùng mưa sa.
Lại giống khi trải qua mưa gió,
Năm co ro, một xó rét run,
Kinh hoàng sợ sệt hết lòng,
Chẳng kham nổi khổ, day tâm đôi bên.
Hoặc kiếm ở phía trên, hay dưới,
Hoặc là nơi mây bụi gần đây

Chùng nào tìm được bông cây,
Chui vào ẩn nấu thân này mới an.
Đủ mười tháng vẹn toàn thân thể.
Gân kỹ sanh lòng mẹ chẳng vui
Lo âu dạ luống bùi ngủi
Sợ sự tai hại trong hồi khai hoa,
Mãn toan tính dẫn đo, cân nhắc,
Biển mệnh mông chưa chắc đặng qua,
Quanh quần công chuyện trong nhà,
Dễ duôi nào dám đi xa bao giờ,
Kịp đến lúc ngồi chờ hoa nở,
Quyển thuốc vậy kẻ đỡ người nung
Chịu điều đau khổ từng cơn,
Dầu kiên gan máu, cũng sờn nổi đau,
Người cả thấy, không sao tránh thoát,
Bông dường như, bảo tạt vào thai
Hài nhi, như chớp, đã day,
Theo đường kinh huyết ra ngoài sản môn.
May được lúc lâm bồn yên tĩnh.
Cả mẹ con khỏe mạnh vuông tròn,
Ấy nhờ hồng phúc nhà còn,
Chúng sanh kiếp trước gây nhiều thiện căn
Nếu phước báu không bằng tội ác,
Khi sanh ra chịu các khó khăn,
Dầu còn sống sót nữa chẳng?
Gật gờ dường phải đôi lần dứt hơi!
Vi nhân ác đến hồi trả quả,
Chúng sanh này, thảm họa chết non.
Chết ngộp, hoặc chết mỗi mòn,
Chết ngoài bụng mẹ, hoặc còn trong thai
Ngán ngẫm, kiếp sanh lai tất trôi!
Từ thác sanh đến buổi lọt lòng,
Mạng căn nào biết chắc không.
Nhưng đều phải chịu trong vòng khổ lao
Suy nghĩ chán xôn xao tất dạ,
Xét khổ sanh buồn bã âu sầu,
Đây là hết khổ đặng đâu,
Có thân còn phải lãnh thân khổ già!
Sự khổ già thân ta hằng chịu,
Dầu gái trai tiêu tụy như nhau.
Đổi thay chẳng trước thì sau,
Suy mòn từ lúc tổn hao từ giờ!
Buổi niên thiếu ngây thơ, đầy đặn,
Sắc xinh tươi đủ vẹn mười phân
Dáng điệu đẹp để tốt lành,
Dương dương đắc ý, tuổi xanh thường tinh,
Độ trẻ trung vóc hình tráng kiện,
Hằng phô bày thể diện đáng yêu,
Thế gian ai cũng ưa chiu,
Gái trai đều có tự kiêu thươ này,
Mê muội tưởng đẹp hoài không giảm,
Quá lạc lắm quý mến thân ta,
Sắm đồ trang sức, xa hoa,
Điểm tô cho đặng, đẹp ra tuyệt trần.

Dụng kính, lược, dự phân chải gỡ,
Giời phấn son, sặc sỡ thêm duyên,
Chẳng vừa sở tạo tự nhiên.
Lấp mùi hám trước, ướp liền nước thơm.
Công trang điểm, sớm hôm không dứt,
Dáng bên ngoài đến cực kỳ xinh,
Đủ các tư cách gợi nhìn,
Thật ra nào khác như hình trái sung.
Xác ô ứ, đều cùng nam nữ,
Túi đựng đầy những thứ đồ dơ,
Lại còn biến đổi đường mờ,
Chậm, mau, rồi cũng có ngày tiêu tan!
Hữu tình đến vội vàng tuổi hạc,
Mái tóc xanh trắng bạc như bông,
Dầu cho cạn trí hết lòng.
Cản ngăn nó cũng vẫn không nghe nào.
Tay chơn thấy mòn hao, gầy yếu,
Lần lần còn xương chịu lấy da,
Thôi thời tráng kiện đã qua,
Vô thường xô đuổi, tuổi già đến thay.
Mắt sáng suốt những ngày rực rỡ.
Chưa bao lâu đã trở nên lờ,
Trông xa các vật tờ mờ
Nhãn quan suy kém, có chờ cho đâu,
Đồng thời phát khổ sâu tai điếc,
Lắng mà nghe chẳng thiết tiếng tăm,
Nghe lầm, ắt nói lại lầm,
Nhĩ quan đã hẳn âm thầm hoại tiêu.
Cuộc biến đổi rất nhiều cơ sở,
Đây trung ra mấy có thật gân,
Nhu răng, phải rụng lần lần,
Đó là triệu chứng tâm thân đã già.
Tham luyến sống, cũng là phải chết,
Thân hữu hình, chưa hết bao lâu,
Thế rằng: "Sanh tử quan đầu".
Ta nên lấy nó làm câu răn mình.
Cũng có kẻ quá tin sức khỏe.
Tâm trẻ con, thân thể đã già.
Có ai kêu thử, ÔNG, BÀ.
Dầu không oán giận, cũng là không vui
Nghe tiếng gọi ngậm ngùi không đi,
Trái lại kêu bằng CHỊ hay ANH,
Tương mình đương độ xuân xanh,
Vui mừng thỏa mãn, làm lạnh thêm lên,
Hạng người thể không nên ái truat,
Người chẳng thông kinh luật khuyên răn,
Hạng này hay có làm xằng
Ai thân cận lắm, ắt hằng như lầy,
Nghĩ chín chắn thân này ắt hoại.
Đã nhớp nhờn mà lại không bền,
Khô, Già, đeo đuổi một bên,
Khô Đầu, liên tiếp cho thêm não nề,
Ôi! Thảm khóc, nhắc về Bệnh khô,
Một con đau phát lộ đến ta,

Do nhiều bệnh chứng hà sa,
Toàn thân rữ rệt thiết tha lăm hồi.
Bệnh suyễn, mệt, nói thôi không xiết,
Bệnh ho, lao, bệnh kiết, ung thư,
Ghê chốc, tê, bại cốt hư,
Đàn ông cũng phải chịu như đàn bà,
Bệnh cùi, lác, thúi da, lây lưa.
Những lang ben ăn túa châu thân,
Nhức đầu, xỏ mũi, rút gân,
Phù thũng sưng khắp tay chân, mắt mày,
Lưng gối mỏi, thiên thời, gió rét,
Bệnh đau răng, mũi nẹt, trái ban,
Sung phổi, cạn mật, héo gan,
Những bệnh hư thận nhiệt hàn cũng lo,
Cứ đôi bệnh, nghiệm cho ra lẽ,
Dầu bệnh cơ nặng nhẹ khác nhau,
Nhưng mà đã phải vương đau,
Khổ thân chẳng biết tả sao cho cùng,
Đời hay nói: "Đau chân há miệng",
Ngoài thuốc thang còn chuyện dị đoan
Nhờ thầy bỏ trận, lập đàn,
Ông này, bà nọ cầu an đêm ngày,
Sợ có sự nạn tai dòn dạp,
Câu hỏi cho đặng gặp cơ duyên,
Hết lòng khấn vái chư Thiên,
Hộ căn bệnh ấy, giảm thuyên từ rày,
Vong cha mẹ trên mây, ngoài gió,
Hoặc ông bà, mà có hiển linh,
Xin về độ bệnh mạnh lành.
Sửa sang tế vật, lòng thành dâng cho
Bồi lăm lác chẳng lo kinh kệ.
Mãi chuyên cần, tế lễ cầu xin.
Bệnh do nghiệp chướng của mình,
Há vì cúng quây bệnh tình thoát sao,
Thân đã có, nguồn đau phải có,
Mãi tối tăm chẳng rõ hiệp tan,
Chúng sanh trong cõi thế gian,
Nặng nhẹ đều phải vương mang bệnh trần
Chỉ tránh khỏi có phần LA HẠN,
Cảnh NIẾT BÀN dứt nạn khổ đau,
Còn trong ba cõi trần lao.
Những sự chết, sống ốm đau là thường
Thấy bệnh hoạn cảm thương thân thể,
Cũng toan lo, tìm kế giải sầu,
Khổ đau càng thâm càng lâu,
Rời đến khổ CHẾT bắt đầu dần theo.
Khi khổ CHẾT đã gieo mầm dữ,
Thân chúng sanh mất sự hằng băng,
Trẻ già đều phải hải hùng,
Nhưng gần đến chết thì lòng hay quên,
Cơn hấp hối, run lên không dứt,
Khấp thân mình, thịt giựt, gân thun,
Tay chơn chuyển động vẩy vùng,
Ruột, gan, dao cắt vô cùng đón đau,

Ngày tận số, lâu, mau đã tới,
Cái THỨC THẦN lia với xác dơ,
Rồi thân ba khúc nằm tro,
Toàn thân lạnh buốt, cứng rờ như cây,
Quyên thuộc vẫn trông thân than tiếc,
Người chết rồi còn có biết chi,
Thân kia đã gọi thầy thi.
Con người ấy gọi là đi qua đời.
Khi đã chết không nhờ của cái,
Cùng vợ chồng, con cái, mẹ cha,
Anh em, quyên thuộc, gần xa,
Khó trông điu dật, cõi ma, một mình,
Thậm chí đến, đồng trinh các bạc,
Đề trong môi, người thác theo lẽ,
Cũng không đem được dựa kê,
Cõi trần để lại, ra về HÒN không!
Quy VÔ THƯỜNG, vô song quyền thế
Giết chúng sanh bất kể gái trai,
Giết người chẳng lựa cho hay,
Đầu CHƯ THIÊN cũng bị tay vày vò,
Đời sanh sống làm cho tiêu diệt,
Sát sanh linh chẳng biết xót than!
Chỉ trừ một cõi NIẾT BÀN
VÔ THƯỜNG chẳng dám lộn hàng đến đây,
Bởi chung ở cảnh này tịch tịnh,
Đây yên vui chẳng dính bụi trần,
Phước báu to lớn muôn phần,
Chẳng hư, chẳng hoại là thân vàng ròng,
Tưởng chết sống, sanh lòng phiền não,
Muốn khỏi thì rán tạo phước duyên,
Có công TRÌ GIỚI, THAM THIÊN,
Đặng có kết quả, về miền AN VUI
Chớ hờ hững để dưới sự ác,
Đừng để cho lâm lạc càng tăng,
Tinh liền, vun tưới thiện căn,
Nghiệp theo chẳng kịp, khi thắng NIẾT BÀN
Nếu lẩn lưa, muộn màng sanh hại,
Cũng đừng nên ỷ lại vào ai,
Bút thô (Buddho) một tiếng Tăng bày,
Trong con hấp hối, niệm sai, lạc đường.
Ta nên nhớ VÔ THƯỜNG, KHỔ NẪO,
Đừng đợi cho nghiệp báo đến nơi.
Đọa đày vừa lúc tắt hơi,
Bốn đường ác đạo đời đời khó ra,
Sự khổ chết, nguyên là nghiệp dữ,
Luật luân hồi, tử tử, sanh sanh.
Còn khổ quả báo sẵn dành,
Chính ta gây kết đã thành từ lâu,
Vô minh đã gieo sâu nhân ác,
Nhân đến hồi kết các quả sầu,
Do câu "THIỆN ÁC ĐÁO ĐÀU"
Về sau phải chịu, vui rầu chẳng sai.
Vì lâm lạc giữ hoài tâm ác,
Cõi trần này giết thác sanh linh.

Mà không một chút niệm tình,
Cứ làm việc dữ, tự mình không lo,
Vật có chủ, không cho cũng cấp,
Vợ con người, mê hoặc tà dâm
Tính toán mưu kế âm thầm
Chẳng kiên luật pháp, tội tã làm liều,
Nói dối cũng một điều rất dữ,
Lòng phát ra miệng cứ nói đùa
Có người uống rượu say sưa,
Dầu ai thức tỉnh, không chữa thói quen.
Cõi hiện tại, nhúm nhen, ngũ nghiệp
Tánh xấu xa chẳng kịp đổi thay,
Chết rồi phải bị đọa đày,
Xuống nơi ĐỊA NGỤC chịu hoai nạn tai,
Các tội ác không sai một bước,
Bóng theo hình, cái trước, cái sau,
Nhân nào quả nấy, liền nhau
Mình gây mình chịu, ai vào giúp ta,
Bị quý sứ hành hà đánh đập,
Kéo lôi bừa, bằm đập, chẳng thương,
Lửa phiền thiêu đốt thịt xương.
Chết sống, sống chết luôn luôn không ngừng.
Sự khổ cực bởi thân ác báo,
Gái hay trai, đã tạo phải mang,
Cảnh này ác quả đã tan,
Sanh làm NGẠ QUI nhẹ nhàng đôi phân.
Giống ngựa qui toàn thân ghê tởm,
Đói khát khao, hôm sớm nhe nanh,
Ăn rồng máu mù hôi tanh.
Hết kiếp ngựa qui tái sanh lên đời.
Loài súc vật trên bờ dưới nước.
Lớn nhỏ, vì từ trước dễ duôi,
Đành cam số phận hãm hiu,
Làm những vật thực để nuôi mạng người,
Bắt giết hại mấy mươi chẳng tiếc,
Tàn sát cho đáng nghiệp hồi xưa,
Hành hình thâm khốc mới vừa,
Đó là QUẢ BÁO có chừa chi ai,
Cũng có kẻ đầu thai THẦN QUI
A TU LA, NGẠ QUI khác chi,
Cũng đều đói khát nhiều khi,
Chịu chẳng biết mấy TẶNG KỶ [*] kiếp lâu
Kiếp quá khứ rất giàu tội khổ,
Tội khổ này chẳng bỏ sót ai,
Chúng sanh khắp hết bốn loài,
Thấp hóa, không hạn. Noãn thai chẳng trừ,
Nhận ác đã gieo từ vô thi,
Quả xấu xa trực chỉ gieo mình,
Làm cho tất cả chúng sanh,
Mỗi kiếp phải chịu khổ hình như trên.
Cõi giả tạm dường tên thắm thoát,
Kiếp này qua, kiếp khác đến thay,
Rời trong những kiếp vị lai.
Cũng là khổ nào bao vây liền sát,

Khiến chúng sanh lầm lạc thêm hoài.
Vì chưa thoát khỏi trần ai.
Nên những nghiệp dữ không ngày nào xa.
Đây ta thử xét qua hiện tại.
Chẳng khổ nào sánh lại khổ ăn,
Vì nhân đói khát, khó khăn,
Muốn cho no đủ, nên hằng phải lo,
Nghèo sạch đất, giàu to cũng thế.
Nhọc ưu tư, nào kể ngày đêm.
Có rồi lại muốn có thêm,
Bằng người chưa có cũng tìm cho ra,
Nếu biếng nhác ở nhà thông thả,
Ăn không lo, lỡ cả núi sông,
Mỗi ăn nặng cánh bên lòng.
Mãn nuôi mạng sống, dày công liệu lường,
Già chí trẻ vẫn thường lam lụng,
Làm kiếm ăn phải dụng tâm thân,
Xác thịt lẫn với tinh thần,
Khó khăn cũng chịu, nhọc nhằn cũng cam,
Bệnh đói khát hằng ngày vất vả,
Thuốc dầu hay, chẳng đã tạt này,
Không được ăn uống, ốm gầy,
Càng lâu ắt phải bỏ thân cõi trần,
Ăn hay gập mấy lần diệu dược,
Có ăn rồi, bệnh được giảm thuyên,
Chúng sanh dầu biếng cũng siêng,
Không sao tránh khỏi phải quyền sanh nhai.
Có kẻ rán cây cày, đào, cuốc,
Luống chuyên cần, rẫy bãi ruộng nương,
Kẻ thì làm mướn, bán buôn.
Biết bao khổ cực, luôn luôn một đời.
Người giàu có, thành thoi đôi chút.
Bối từ xưa quả phúc vo tròn.
Cõi trần, hái trái ngọt ngon
Khỏe thân, nhưng cũng vẫn còn khổ tâm
Những khô não đã lần lượt giải
Vấn tất đây, đại khái tám điều
Chúng ta lấy đó làm nêu,
Gái trai cũng phải chịu điều khổ lao
Biết rõ khổ, ta mau thức tỉnh
Rán tu hành, Giới Định làm căn.
Mong cầu giải thoát trôi trần
Trần khổ xa tách nhẹ thặng Niết Bàn.

[*] Nói cho đủ là A Tăng Kỳ, nghĩa là vô số.)

MAṄGALASUTTARAMBHO.

*Ye santā santacittā tīsaṇaṣaṇaṇā ettha lokantare vā
bhummā bhummā ca devā guṇagaṇagahaṇa-byāvātā sabbakālaṃ .*

*Ete āyantu devā varaka-nakamaye merurāje vasanto
santo santo sahetuṃ muni-varavacanaṃ sotumaggaṃ samaggaṃ ,*

*sabbesu cakkavāḷesu
yakkhā devā ca brahmuno
yaṃ amhehikataṃ puññaṃ
sabba sampattisadhakaṃ .*

*Sabbe taṃ anumoditvā
samaggā sāsane ratā
pamādarahitā hontu
ārakkhāsu visesato.*

*Sāsanassa ca lokassa
vuḍḍhī bhavatu sabbadā
sāsanam pi ca lokaṇca
devā rakkhantu sabbadā.*

*Saddhiṃ hontu sukhī sabbe
parivārehi attano
anīghā sumanā hontu
saha sabbehi ñātībhi.*

*Yaṅca dvādasa vassāni
cintayimsu sadevakā
cirassaṃ cintayantā pi
neva jāniṃsu maṅgalaṃ
cakkavāḷasahassesu
dasasu yena tattakaṃ
kālaṃ kolāhalaṃ jātaṃ
yāva brahmanivesanā.*

*Yaṃ lokanātho desesi
sabbapāvavinā sanaṃ
yaṃ sutvā sabbadukkhehi
muñcantā saṅkhiyā narā
evamā ḍigunū petaṃ
maṅgalantaṃ bhaṇāmahe.*

TỤNG BỒ CÁO HẠNH PHÚC KINH

Xin thỉnh tất cả chư Thiên ngự trong hư không thế giới, hoặc ngoài hư không thế giới này, là bậc đã có lòng an tịnh và đã quy y Tam Bảo, là bậc năng chuyên cần việc hạnh phúc.

Xin thỉnh tất cả chư Thiên, ngự trên Tu Di sơn vương, tinh anh bằng vàng ròng cao thượng.

Xin thỉnh tất cả chư Thiên là bậc hiền triết (Sappurisa) đồng cư hội nơi đây, lắng nghe lời vàng của đức Thích Ca Muru Ni, là pháp vô lượng làm cho phát sanh điều hoan lạc.

Sự phước báu mà chúng tôi đã làm, có thể độ thành tựu các thứ quả, cầu xin Dạ Xoa, Chư thiên và Phạm thiên, trong cả thế giới Ta Bà đều hoan hỉ thọ lãnh phước ấy.

Tất cả Dạ xoa, Chư thiên cùng Phạm thiên khi đã thọ lãnh phước ấy, xin đồng tâm hoan hỉ trong Phật pháp. Xin dứt lòng dễ dãi và tùy phương tiện quý báu để hộ trì Phật pháp.

Cầu xin Phật pháp hằng được thanh đạt và chúng sanh hằng được tấn hóa.

Cầu xin tất cả chư Thiên hộ trì Phật pháp và tiếp độ chúng sanh.

Cầu xin cho tất cả chúng sanh đều được yên vui, được vô khổ cụ, là người có thiện tâm luôn cả thân bằng cùng quyến thuộc.

Tất cả nhơn loại cùng chư Thiên trong mười ngàn thế giới Ta Bà, hằng mong cầu và cố gắng tìm xét trong mười hai năm, những điều hạnh phúc vẫn chưa tìm thấy, xin sao thấu đến cõi trời Phạm thiên trong khi ấy.

Đức Phật có giảng giải những sự hạnh phúc làm cho các tội lỗi đều phải tiêu diệt, chúng sanh nhiều không xiết kể, đã nghe và đã được dứt khỏi các sự thống khổ.

MAṄGALA SUTTA

Evam me sutam .

Ekam samayaṃ bhagavā sāvathhiyaṃ viharati jetavane anāthapiṇḍikassa ārāme. Atha kho aññatarā devatā abhikkantāya rattiyā abhikkantavaṇṇā kevalakappaṃ jetavanaṃ obhāsetvā yena bhagavā tenupasaṅkami upasaṅkamitvā bhagavantaṃ abhivādetvā ekamantaṃ aṭṭhāsi.

Ekamantaṃ ṭhitā kho sā devatā bhagavantaṃ gāthāya ajjhabhāsi.

Bahū devā manussā ca maṅgalāni acintayaṃ ākaṅkhamānā soṭṭhānaṃ brū himaṅgalamuttamaṃ :

1- Asevanā ca bālānaṃ paṇḍitānañca sevanā pū jā ca pū janīyānaṃ etaṃ maṅgalamuttamaṃ .

2- Paṭirū padesavāso ca pubbe ca katapuññatā attasammūpaṇḍhi ca etaṃ maṅgalamuttamaṃ .

3- Bāhusaccañca sippañca vinayo ca susikkhito subhāsītā ca yāvācā etaṃ maṅgalamuttamaṃ .

4- Mātāpitu upaṭṭhānaṃ puttadārassa saṅgaho anākulā ca kamantā etaṃ maṅgalamuttamaṃ .

5- Dānañca dhammacariyā ca ñātakā-nañca saṅgaho anāvajjāni kammāni etaṃ maṅgalamuttamaṃ .

6- Aaratī viratī pāpā majjapānā ca saññamo appamādo ca dhammesu etaṃ maṅgalamuttamaṃ .

7- Gāravo ca nivāto santuṭṭhī ca katañ-ñutū kālena dhammassavanaṃ etaṃ maṅgalamuttamaṃ .

8- Khantī ca sovacassatā samanānañca dassanaṃ kālena dhammasākacchā etaṃ maṅgalamuttamaṃ .

9- Tapo ca brahmacariyañca ariyasaccāna dassanaṃ nibbānasacchikiriyaṃ ca etaṃ maṅgalamuttamaṃ .

*10- Phuṭṭhassa lokadhammehi cittaṃ yassanakampati asokaṃ virajaṃ khemaṃ
etaṃ maṅgalamuttamaṃ .*

*Etādisāni katvāna sabbatthamaparājītā sabbattha sotthiṃ gacchanti tantesaṃ
maṅgalamuttamanti.*

HẠNH PHÚC KINH

Ta (là A nan Đà) có nghe như vậy:

Một thuở nọ Đức Thế Tôn ngự tại Kỳ Viên tịnh xá của trưởng giả Cấp Cô Độc, gần thành Xá Vệ (*Sāvathī*)

Khi ấy, có vị Trời chiếu hào quang xinh đẹp, làm cho trọn cả Kỳ Viên sáng ngời rực rỡ, vị Trời ấy đến nơi Phật ngự, đánh lễ đức Thế Tôn xong rồi, đứng tại chỗ nên đứng.

Khi đã đứng yên, vị Trời ấy bèn bạch với đức Thế Tôn, bằng lời kệ rằng:

Tất cả chư Thiên cùng nhơn loại, đều cầu xin được những hạnh phúc và cố tìm xét những điều hạnh phúc. Bạch đức Thế Tôn, xin Ngài mở lòng bác ái, giảng giải về những hạnh phúc cao thượng.

Đức Thế Tôn tùy lời hỏi mà giảng rằng:

1)

Một: tư cách không xu hướng theo kẻ dữ;

Hai: tư cách thân cận các bậc trí tuệ;

Ba: tư cách cúng dường các bậc nên cúng dường.

Cả ba điều ấy là hạnh phúc cao thượng.

2)

Một: tư cách ở trong nước nên ở.

Hai: tư cách của người đã làm được việc lành để dành khi trước.

Ba: nét hạnh giữ mình theo lẽ chánh.

Cả ba điều ấy là hạnh phúc cao thượng.

3)

Một: nét hạnh của người được nghe nhiều, học rộng,

Hai: sự suốt thông phận sự của người xuất gia và tại gia,

Ba: điều học mà người đã thọ trì được chính chắn,

Bốn: lời mà người nói ra được ngay thật,

Cả bốn điều ấy là hạnh phúc cao thượng.

4)

Một: nét hạnh phụng sự Mẹ.

Hai: nét hạnh phụng sự Cha,

Ba: sự tiếp độ vợ con,

Bốn: những nghề chẳng lẫn lộn nghiệp dữ.

Cả bốn điều ấy là hạnh phúc cao thượng.

5)

Một: nét hạnh bố thí.

Hai: nét hạnh ở theo Phật pháp.

Ba: sự tiếp độ quyến thuộc,

Bốn: những nghề vô tội,

Cả bốn điều ấy là hạnh phúc cao thượng,

6)

Một: nét hạnh ghê sợ và tránh xa tội lỗi,

Hai: sự thu thúc để tránh khỏi sự uống rượu

Ba: sự không dễ dãi Phật pháp.

Cả ba điều ấy là hạnh phúc cao thượng.

7)

Một: sự tôn kính bậc nên tôn kính,

Hai: nét hạnh khiêm nhường,

Ba: tri túc đến của đã có,

Bốn: nét hạnh biết ơn người,

Năm: nét hạnh tùy thời nghe pháp,

Cả năm điều ấy là hạnh phúc cao thượng.

8)

Một: sự nhịn nhục,

Hai: nét hạnh người dễ dạy,

Ba: nét hạnh được thấy các bậc Sa môn,

Bốn: nét hạnh biện luận về Phật pháp,

Cả bốn điều ấy là hạnh phúc cao thượng.

9)

Một: sự cố gắng đoạn tuyệt điều ác,

Hai: nét hạnh hành theo pháp cao thượng,

Ba: nét hạnh thấy các pháp diệu đế,

Bốn: nét hạnh làm cho thấu rõ Niết Bàn.

Cả bốn điều ấy là hạnh phúc cao thượng.

10)

Một: tâm không xao động vì pháp thế gian,

Hai: không có sự uất ức,

Ba: dứt khỏi tình dục,

Bốn: lòng tự tại,

Cả bốn điều ấy là hạnh phúc cao thượng.

Tất cả chư Thiên và nhân loại, nếu được thật hành theo những điều hạnh phúc như thế, là người thắng quá trong mọi nơi, thì hằng được hạnh phúc trong mọi nơi. Chư Thiên này! Các người nên tin rằng cả ba mươi tám điều hạnh phúc ấy là hạnh phúc cao thượng.

RATANASUTTĀRAMBHO

Pañidhānato paṭṭhāya tathāgatassa dasa pāramiyo dasa upapāramiyo dasa paramatthapāramiyo pañca mahāpariccāge tisso cariyā pacchimabbhave gabbhāvakanṭiṃ jātiṃ abhinikkhamaṇaṃ padhānacariyaṃ bodhipallaṅke mānavijayaṃ sab- baññutaññāṇappativedhaṃ nava lokuttaradhammeti sabbe pime Buddhagūṇe āvajjitvā vesāliyā tīsu pākārantaresu tiyāmarattiṃ parittaṃ karonto āyasmā ānandatthero viya kārūññacittaṃ upaṭ-ṭhapetvā

*Koṭisatasahassesu
cakkavāoesu devatā
yassānam-patigganhanti*

*yañca Vesāliyaṃ pure
rogāmanussadubbhikkha
sambhū taṃ tividhaṃ bhayaṃ
khippamantaradhāpesi
parittan taṃ bhaṇāmahe.*

TỤNG BỒ CÁO KINH TAM BẢO

Chúng ta nên đem lòng từ thiện, đối với tất cả chúng sanh như đại đức A Nan Đa, đã suy tưởng đều đủ các công đức của Phật, từ khi mới phát nguyện thành bậc Chánh Đẳng Chánh Giác là:

- Tu 10 pháp Pāramī
- 10 pháp Upapāramī,
- 10 pháp Paramatthapāramī.
- Năm pháp đại thí.
- Ba pháp hành.
- Tư cách giáng sanh vào lòng mẹ trong kiếp chót.
- Tư cách ra đời,
- Tư cách xuất gia,
- Tư cách tu khổ hạnh,
- Tư cách cảm thắng Ma vương,
- Tư cách chứng quả Chánh Biến Tri trên Bồ đoàn.
- Chín pháp Thánh,

Suy tưởng xong rồi, Đại đức A Nan Đa tụng kinh *Pāritta* cả đêm, trộn đủ ba canh tại trong ba vòng thành *Vesālī*. Tất cả chư thiên trong mười muôn triệu thế giới Ta bà, đều được thọ lãnh oai lực kinh *Pāritta*. Kinh *Pāritta* đã làm cho ba điều kinh sợ phát sanh, là bệnh tật, phi nhon và sự đói khát trong thành *Vesālī* được mau tiêu diệt.

Chư Thiên này, nay chúng tôi tụng kinh *Pāritta* ấy.

RATANASUTTA

*1. Yānīdha phū tāni samāgatāni
Bhummāni vāyāni va antalikkhe.
Sabbe va phū tā sumanā bhavantu
Atha' pi sakkaccasanantu - bhāsitaṃ .*

*2. Tasmā hi phū tā nisāmetha sabbe
Mettaṃ karotha mānusiyaṃ pājāya
Divā ca ratto ca haranti ye baliṃ.
Tasmā hi ne rakkhatha appamattā.*

*3. Yaṃ kiñci vittaṃ idha vā huraṃ vā
Saggesu vā yaṃ ratanaṃ pañītaṃ
Nano samaṃ atthi tathāgatena.
Idampi Buddhē ratanaṃ pañītaṃ
etena saccena suvatthi hotu.*

*4. Khayaṃ virāgaṃ amataṃ pañītaṃ
Yadajjagā sakyamunī sāmāhito
Na tena dhammena samatthikiñci.
Idampi dhamme ratanaṃ pañītaṃ
Etena saccena suvatthi hotu.*

5. Yam buddhaseṭṭho parivaṇṇayā sucim
samādhimānatarikaññamāhu.
Samādhinā tena samo na vijjati.
Idampi dhamme ratanaṃ paṇītaṃ
etena saccena suvatthi hontu.

6. Ye puggalā aṭṭhasataṃ pasatthā
Cattāri etāni yugāni honti
Te dakkhiṇeyyā sugatassa sāvakā.
Etesu dinnāni mahapphalāni.
Idampi saṅghe ratanaṃ paṇītaṃ
Etena saccena suvatthi hotu.

7. Ye suppayuttā manasā daḥhena
Nikkāmino gotamasāsanamhi
Te pattipattā amataṃ vigayha
Laddhā mudhā nibbutiṃ bhuñjamānā.
Idampi saṅghe ratanaṃ paṇītaṃ
Etena saccena suvatthi hotu.

8. Yathindakhtlo paṭhaviṃsito siyā
Catū bhi vātebhi asampakampiyo.
Tathū pamaṃ sappurisaṃ vadāmi
Yo ariyasaccāni avecca passati.
Idampi saṅghe ratanaṃ paṇītaṃ
Etena saccena suvatthi hotu.

9. Ye ariyasaccāni vibhāvayanti
Gambhīrapaññena sudesitāni
Kiñcāpīte honti bhusappamattū
Na te bhavaṃ aṭṭhamamādiyanti.
Idampi saṅghe ratanaṃ paṇītaṃ
Etena saccena suvatthi hontu.

10. Sahāvassa dassanasampadāya
Tayassu dhammā jahitā bhavanti
Sakkāyadiṭṭhi vicikicchitā ca
Sīlabbataṃ vāpi yadatthikiñci.
Catū hapāyehi ca vippamutto
Cha cābhīṭṭhānāni abhabbo kātuṃ.
Idampi saṅghe ratanaṃ paṇītaṃ
Etena saccena suvatthihotu.

11. Kiñcāpi so kammaṃ karoti pāpakaṃ
Kāyena vācā yudacetasāvā
Abhabbo so tassa paṭicchadāya.
Abhabbatā diṭṭhapadassa vuttā.
Idampi saṅghe ratanaṃ paṇītaṃ
Etena saccea suvatthi hotu.

12. Vanappagumbe yathā phussitagge
Gimhānamāse paṭhamasmiṃ gimhe.
Tathū panaṃ dhammavaraṃ adesayi
Nibbānagāmiṃ paramaṃ hitāya.

*Idampi buddhe ratanaṃ paṇītaṃ
Etena saccena suvatthi hotu.*

*13. Varo varaññū varado varāharo
Anuttaro dhammavaraṃ adesayi.
Idampi buddhe ratanaṃ paṇītaṃ
Etena saccena suvatthi hotu.*

*14. Khīṇaṃ purāṇaṃ navaṃ natthi sambhavaṃ .
Virattacittāyatike bhavasmiṃ
Te khīṇabījā aviruohichandā.
Nibbanā dhīrā yathā yampādīpo.
Idampi saṅghe ratanaṃ paṇītaṃ
Etena saccena suvatthi hotu.*

*15. Yānīdha phū tāni samāgatāni
Bhummāni vā yāni va antalikkhe
Tathāgataṃ devamanussapū jitaṃ
Buddhaṃ namassāma suvatthi hotu.*

*16. Yānīdha bhū tāni samāgatāni
Bhummāni vā yāni va antalikkhe
Tathāgataṃ devamanussapū jitaṃ
Dhammaṃ namassāma suvatthi hotu.*

*17. Yānīdha phū tāni samāgatāni
Bhummāni vāyāni va antalikkhe
Tathāgataṃ devamanussapū jitaṃ
Saṅghaṃ namassāma suvatthi hotu.*

KINH TAM BẢO

1. Hạng Phú Tá (*Bhuta*) là Chư Thiên, ngự trên địa cầu, hoặc hạng Phú Tá nào là Chư Thiên ngự trên hư không thế giới, mà đến hội họp nơi đây.

Cầu xin tất cả Chư Phú Tá ấy, mở lòng từ thiện, và đem lòng thành kính, mà nghe Phật ngôn.

2. Tất cả Chư Phú Tá được nghe Kinh Ba Rít Tá rồi, nên mở lòng bác ái, đối với chúng sanh, thuộc về nhơn loại, là những người hăng đem của bố thí, đem ngày không dứt.

3. Vì đó, các Ngài chẳng nên lãnh đạm, cầu xin hộ trì những người ấy. Tài sản trong thế gian này, hoặc trong thế giới khác hoặc trên châu quý trọng trên thiên thượng. Cả tài sản và trên châu ấy, cũng chẳng sánh bằng Đức Như Lai.

Đức Phật này như trên châu quý báu cao thượng. Tôi xin thành thật cầu được phát sanh thanh lợi.

4. Đức Giáo chủ Sakya Muni là bậc thanh tịnh, đại ngộ các pháp diệt trừ phiền não, dứt khỏi tình dục, là pháp bất diệt, là pháp cao thượng. Chẳng có vật chi sánh bằng pháp ấy.

Đức Pháp này như trên châu quý báu cao thượng. Tôi xin thành thật cầu được phát sanh thanh lợi.

5. Đức Phật cao thượng hăng khen ngợi pháp Thiên định (Samādhi) là pháp trong sạch.

Các bậc Trí Tuệ, đã giảng giải về Pháp Chánh định, là pháp sanh quả theo thứ tự, Thiên định khác, chẳng thể sánh bằng.

Đức Pháp này như trân châu quý báu cao thượng. Tôi xin thành thật cầu được phát sanh thành lợi.

6. Những hạng tu hành có 8 bậc, mà các Thiên trí thức (*Sappurisa*) đã ngợi khen, các bậc ấy, đều là Thánh Văn, đệ tử của Đức Su Ga Tô các Ngài đáng thọ lãnh những vật thí của người tin lý nhân quả đem đến dâng cúng.

Những sự bố thí đến các bậc Đắc-khí-nây-dá-búc-gá-la (*Dakkhineyyapuggalā*) là việc bố thí được kết quả rất nhiều hạnh phúc.

Đức Tăng này như trân châu quý báu cao thượng.

Tôi xin thành thật cầu được phát sanh thành lợi.

7. Các bậc Thánh nhơn, trong giáo pháp của đức Chánh Biến Tri hiệu GOTAMA, đã hành theo lễ chánh rồi có lòng bền chắc chẳng còn ại đức.

Các bậc Thánh nhơn ấy, đã chứng quả A La Hán, đã nhập Niết Bàn, đã tắt lửa phiền não, và đã hưởng đạo quả rồi.

Đức Tăng này như trân châu quý báu cao thượng. Tôi xin thành thật, cầu được phát sanh thành lợi.

8. Cột cừ đã đóng cứng dưới đất, dầu gió bốn phương cũng không lay động thế nào.

Người hay suy xét, thấy các pháp diệu đế Như Lai gọi người ấy là bậc thiện trí thức, hạng không tham nhiễm các pháp thế gian. Ví như cột cừ kia vậy.

Đức Tăng này như trân châu quý báu cao thượng. Tôi xin thành thật cầu được phát sanh thành lợi.

9. Các bậc Thánh nhơn, thấy rõ các pháp diệu đế mà đức Như Lai, có trí tuệ thậm thâm đã giảng dạy đứng đắn. Các bậc Thánh nhơn ấy, dầu có dễ dãi, cũng chẳng thọ sanh đến kiếp thứ 8, là chẳng luân hồi, quá 7 kiếp.

Đức Tăng này như trân châu quý báu cao thượng. Tôi xin thành thật cầu được phát sanh thành lợi.

10. Bậc được chứng Đạo quả Tu Đà Hườn, thì đã dứt khỏi ba phép chương ngại thường có là thân kiến, hoài nghi và giới cấm thủ.

Bậc Tu Đà Hườn, đã thoát khỏi cả bốn đường dữ không còn phạm 6 điều ác, là năm tội đại nghịch, và cách xu hướng theo ngoại đạo.

Đức Tăng này như trân châu quý báu cao thượng. Tôi xin thành thật cầu được phát sanh thành lợi.

11. Nếu bậc Tu Đà Hườn, vô tâm phạm điều tội lỗi, do thân, khẩu ý, các Ngài cũng chẳng giấu giếm.

Nét hạnh của bậc đã thấy đạo Niết Bàn, bậc không có thể giấu kín nghiệp dữ, mà đức Phật đã giảng dạy rồi.

Đức Tăng này như trân châu quý báu cao thượng, Tôi xin thành thật cầu được phát sanh thanh lợi.

12. Pháp cao thượng mà đức Chánh Biến Trí đã giảng giải, là Pháp có thể tiếp dẫn chúng sanh đến Niết Bàn, cho được sự lợi ích cao thượng. Pháp ấy, ví như cây trong rừng, sanh chồi trong đầu mùa hạ.

Đức Phật này như trân châu quý báu cao thượng. Tôi xin thành thật cầu được phát sanh thanh lợi.

13. Đức Chánh Biến Trí là bậc cao thượng, Ngài suốt thông pháp cao thượng, Ngài thí pháp cao thượng, Ngài đem đến pháp cao thượng.

Ngài là bậc vô thượng, đã diễn thuyết các pháp cao thượng.

Đức Phật này như trân châu quý báu cao thượng. Tôi xin thành thật cầu được phát sanh thanh lợi.

14. Nghiệp cũ của các bậc Thánh Nhơn, đã dứt hẳn rồi, nghiệp mới cũng chẳng phát sanh.

Các bậc Thánh nhơn nào đã chán nản trong việc thọ sanh, là bậc có trí tuệ, thường được viên tịch, cũng như ngọn đèn tắt vậy.

Đức Tăng này như trân châu quý báu cao thượng. Tôi xin thành thật cầu được phát sanh thanh lợi.

15. Hạng Phú Tá nào là chư Thiên ngự trên địa cầu, hoặc hạng Phú Tá nào là chư Thiên ngự trên hư không, mà đến hội họp nơi đây, xin đồng cùng chúng tôi làm lễ Chư Phật, là các đấng Giáo chủ, đã được chứng quả giống nhau, mà chư Thiên cùng nhân loại, thường hay cúng dường, cầu xin được phát sanh thanh lợi.

16. Hạng Phú Tá nào là chư Thiên ngự trên địa cầu, hoặc hạng Phú Tá nào là chư Thiên ngự trên hư không, mà đến hội họp nơi đây, xin đồng cùng chúng tôi làm lễ các Pháp, đã có giống nhau, mà chư Thiên cùng nhân loại thường hay cúng dường, cầu xin được phát sanh thanh lợi.

17. Hạng Phú Tá nào là chư Thiên ngự trên địa cầu, hoặc hạng Phú Tá nào là chư Thiên ngự trên hư không, mà đến hội họp nơi đây, xin đồng cùng chúng tôi làm lễ chư Tăng, đã có giống nhau, mà chư Thiên cùng nhân loại thường hay cúng dường, cầu xin được phát sanh thanh lợi.

BUDDHAJAYAMANGALAGĀTHĀ - KINH TÁM KỆ NGÔN

1.- Bāhuṃ saḥassa mabhinimmitasāvu-dhantaṃ grīmekhalaṃ udītaghorasena-māraṃ dānādidhammavidhinā jītavā munindo taṃ tejasā bhavatu te jaya-maṅgalāni.

2.- Mārūtireka mabhiyujjhita sabbaratīṃ gherampanālavaka-makkhamathad-dhayakkhaṃ khanāsudantavidhinā jītavā munindo taṃ tejasā bhavatu te jaya-maṅgalāni.

3.- Nālāgiriṃ gajavaraṃ atimatta-phū taṃ dāvaggicakkamasanīva sudāruṇantaṃ mettaṃ busekavidhinā jītavā munindo taṃ tejasā bhavatu te jayamaṅgalāni.

4.- *Ukkhittakhaggamatihattha sudā-runantaṃ dhāvantiyo janapathaṅgulimāla-vantaṃ iddhīhisāṅkhatamano jītavā munindo taṃ tejasā bhavatu te jaya maṅgalāni.*

5.- *Katvāna kaṭṭhamudaraṃ iva gab-bhiniyā ciñcāya duṭṭha vacanaṃ jana-kāyamañjhesantena somavidhinā jītavā munindo taṃ tejasā bhavatu te jaya-maṅgalāni.*

6.- *Saccaṃ vihāya matisaccaka vā-daketuṃ vādābhiropitamanaṃ atiandha-phū taṃ paññāpādī-pajalīto jītavā munindo taṃ tejasā bhavatu te jayamaṅgalāni.*

7.- *Nandopananda bhujagaṃ vibud-dhaṃ mahiddhiṃ puttena therabhujagena damāpayanto iddhū padesa-vidhinā jītavā munindo taṃ tejasā bhavatu te jaya-maṅgalāni.*

8.- *Duggāhadīṭṭhibhujagena sudaṭṭhahatthaṃ brahmaṃ visuddhi-jutimiddhi Bakābhidhānaṃ ñāṇāgadena vidhinā jītavā munindo taṃ tejasā bhavatu te jaya-maṅgalāni.*

Etāpi buddha jayamaṅgala aṭṭhagāthā yo vācano dinadine sarate matandī hitvā nanekavividhāni cupaddavāni mokkhaṃ sukhaṃ adhigameyyā naro sapañño.

VỀ SỰ CẢM THẮNG VÀ SỰ LÀNH CỦA ĐỨC PHẬT

1 - Đức Phật cao thượng hơn các bậc trí tuệ, ngài đã cảm thắng Ma Vương, Ma Vương biến ngàn cánh tay đều cầm khí giới; cỡi voi Gri-mê-khá-lá đủ cả binh ma, tiếng hét la vang rền. Nhờ Phép Thập độ, nhất là Phép Bỏ thí mà đức Phật cảm thắng được Ma Vương.

Do nhờ Phật lực này, xin cho sự hạnh phúc phát sanh đến người.

2 - Đức Phật đã cảm thắng được Dạ Xoa A-la-quá-cá rất cang ngạnh, không lòng nhẫn nhục, khoe tài trọn đêm cùng đức Phật. Dạ Xoa rất hung ác, cảm đông hơn Ma Vương đã bị Đức Chánh Biến Tri dùng Phép Nhẫn nhục đầu phục rồi.

Do nhờ Phật lực này, xin cho sự hạnh phúc phát sanh đến người.

3 - Đức Phật đã cảm thắng voi Na-la-gi-ri đến con hung ác, dữ tợn như lửa rừng, như sấm sét, nhờ rải lòng Từ bi mà Đức Chánh Biến Tri đã cảm thắng được voi ấy.

Do nhờ Phật lực này, xin cho hạnh phúc phát sanh đến người.

4 - Đức Phật dùng Phép Thần thông cảm thắng Ān-gú-lí-má-lá, kẻ cướp sát nhân, cắt ngón tay người xỏ làm tràng hoa, kẻ quá hung bạo, nhưng rất tinh nhuệ, cầm gươm rượt Đức Chánh Biến Tri xa ba do tuần.

Do nhờ Phật lực này xin cho sự hạnh phúc phát sanh đến người.

5 - Đức Phật đã khừ trừ lời dữ của nàng Ching Cha, nàng dùng cây tròn giống dạng dừa bé trong thai, giã làm phụ nữ mang thai. Nhờ dùng Phép Chánh định mà đức Chánh Biến Tri cảm thắng nàng giữa chốn đông người.

Do nhờ Phật lực này, xin cho sự hạnh phúc phát sanh đến người.

6 - Đức Phật sáng suốt nhờ ngọn đèn tuệ, Ngài đã cảm thắng kẻ ngoại đạo Sách-chá-cá là kẻ không ngay thật, chỉ ưa thích sự nâng cao lời nói mình như người dựng cột phũ óng, kẻ rất si mê, chẳng khác người mù.

Do nhờ Phật lực này, xin cho sự hạnh phúc phát sanh đến người.

7 - Đức Phật dạy Đại đức Mục Kiền Liên biến làm Long Vương để thâu phục rồng chúa Nan-đô-bá-nanh-đa, là rồng tà kiến có nhiều thần thông. Nhờ dạy Đại đức Mục Kiền Liên mà Đức Chánh Biến Tri thâu phục được rồng chúa ấy.

Do nhờ Phật lực này, xin cho sự hạnh phúc phát sanh đến người.

8 - Đức Phật đã cảm thắng Đại-Phạm-Thiên Bá-ká tự cho mình là cao thượng vì đức trong sạch, có thần thông và chấp hẳn tà kiến. Nhờ Giác tuệ mà Đức Chánh Biến Tri đã cảm thắng được Đại Phạm Thiên ấy.

Do nhờ Phật lực này, xin cho sự hạnh phúc phát sanh đến người.

Những người có trí tuệ, không biếng nhác thường ngày hằng tụng hoặc niệm tám kệ ngôn tán dương oai lực của Đức Chánh Biến Tri thì sẽ tránh khỏi vô số nạn tai và sẽ chứng quả Niết Bàn là nơi yên vui độc nhất.

-ooOoo-

[Đầu trang](#) | [01](#) | [02](#) | [03](#) | [04](#) | [05](#) | [06](#) | [Mục lục](#)

Chân thành cảm ơn Đại đức Giác Đồng đã gửi tặng phiên bản vi tính (Bình Anson, tháng 08-2001)

[[Trở về trang Thư Mục](#)]

last updated: 09-08-2004